

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH K**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2024/HS-ST

Ngày 17-4-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH K

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Khen

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Ngọc Lễ, bà Trần Thị Huyện

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Điệp, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh K.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh K tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Chinh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh K, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo: Nguyễn Như M; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 03/3/1985 tại tỉnh T; nơi cư trú: Thôn I, xã P, huyện N, tỉnh K; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam con ông Nguyễn Như T và bà Nguyễn Thị D (đã chết); có vợ là Phan Thị T và ba con; tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2023 đến ngày 25/12/2023 được tại ngoại cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Như S, sinh năm: 1989; địa chỉ: Thôn I, xã P, huyện N, tỉnh K. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Chị Phan Thị T, sinh năm: 1990; địa chỉ: Thôn I, xã P, huyện N, tỉnh K. Có mặt

- Người chứng kiến: Anh Trần Trọng T, sinh năm: 1985; địa chỉ: Thôn 6, thị trấn P, huyện N, tỉnh K. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vì có nhu cầu sử dụng pháo hoa nổ vào dịp Tết Nguyên đán 2024 nên Nguyễn Như M nảy sinh ý định tìm người bán để mua về nhà cất giấu sử dụng. Qua các mối quan hệ xã hội M biết một người đàn ông lái xe công - tơ - nơ (loại xe đầu kéo kéo sơ mi rơ mooc) tại khu vực Cửa khẩu quốc tế B, huyện N có bán pháo. Ngày 13/12/2023, M gặp, nói chuyện với người này tại khu vực đường NT18 gần Cửa khẩu quốc tế B và đặt vấn đề nhờ người này mua giúp 14 hộp pháo hoa nổ loại 49 quả để sử dụng. Người này đồng ý và thỏa thuận là 600.000 đồng/01 hộp, rồi hẹn M đến khoảng 08 giờ 00 ngày 16/12/2023 sẽ giao, nhận pháo và tiền tại khu vực đường NT18, thuộc thôn T, xã Đ, huyện N thì M đồng ý.

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 16/12/2023, M mang theo số tiền 8.400.000đ (*tám triệu bốn trăm nghìn đồng*) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 82E1-164.02 (*mượn của anh Nguyễn Như S*) đi một mình chở theo một tấm bạt màu trắng đến điểm hẹn nhận pháo và dừng xe ở khu vực sát giải phân cách ở giữa đường NT18 đứng đợi. Khoảng 08 giờ 15 cùng ngày, người bán pháo điều khiển xe ô tô đầu kéo, không rõ biển kiểm soát, đi một mình hướng từ cửa khẩu Quốc tế B đến, dừng chỗ M đứng và lấy từ cabin xe chuyển xuống cho M hai thùng giấy các - tông chứa tổng cộng 14 (*mười bốn*) hộp pháo hoa nổ loại 49 quả, sau đó M lấy trong người ra số tiền 8.400.000 đồng trả cho người đàn ông này, người này nhận tiền rồi điều khiển xe đi đâu thì M không rõ. Sau đó, hai thùng các - tông chứa pháo được M để ở dải phân cách giữa đường NT18 và lấy tấm bạt màu trắng mang theo phủ lên trên. Trong lúc M đang mở tấm bạt chuẩn bị xếp pháo lên xe mô tô 82E1-164.02 để vận chuyển về nhà tại thôn I, xã P, huyện N thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, tạm giữ, niêm phong vật chứng, phương tiện đưa về trụ sở Công an xã Đ làm việc.

Vật chứng liên quan đến vụ án cơ quan Điều tra tạm giữ gồm: 14 (*mười bốn*) hộp giấy kín có đặc điểm giống nhau, kích thước (16x16x10)cm, bên ngoài mỗi hộp dán giấy màu sắc sỡ, có nhiều chữ, ký tự và chữ “A8426 - SUCCESSFUL - 49 SHOTS” tất cả đều nghi là pháo, kèm theo biên bản niêm phong; 01 (*một*) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER, màu xanh – đen, gắn biển kiểm soát 82E1 – 164.02, đã qua sử dụng; 01 (*một*) tấm bạt màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (*một*) thùng giấy các - tông màu xanh – xám, bên ngoài có nhiều chữ, ký tự và chữ “MIRINDA”, đã qua sử dụng; 01 (*một*) thùng giấy các - tông màu trắng – xanh, bên ngoài có nhiều chữ, ký tự và chữ “AQUAFINA”, đã qua sử dụng; 01 (*một*) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO, màu xanh – đen, đã qua sử dụng, mặt lưng có nhiều vết nứt vỡ.

Kết luận giám định số: 12/KL-KTHS, ngày 23/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh G kết luận: 14 (*mười bốn*) hộp giấy kín, bên ngoài đều dán giấy màu in chữ nước ngoài và chữ (A8426 - SUCCESSFUL - 49 SHOTS), bên trong mỗi hộp đều có 49 (*bốn mươi chín*) vật hình trụ có dây nối liên kết với nhau đựng trong 01 (*một*) bao xác rắn màu đỏ chuyên để giám định đều là pháo hoa nổ, tổng khối lượng là 22,5 kg (*hai mươi hai phẩy năm kilogam*).

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Như S 01 (*một*) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER, màu xanh – đen, gắn biển kiểm soát 82E1 –

164.02. Trả cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO, màu xanh – đen, đã qua sử dụng, mặt lưng có nhiều vết nứt vỡ;

Bản Cáo trạng số: 09/CT-VKSNH ngày 13/3/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh K truy tố bị cáo Nguyễn Như M về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Bị cáo thừa nhận mặc dù biết Nhà nước Việt Nam cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ đồ phóng nổ nhưng vì muốn có pháo đốt chơi trong dịp tết Nguyên đán nên bị cáo đã vận chuyển 14 hộp pháo loại 49 ống, có trọng lượng 22,5 kg. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Như M phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Như M từ 18 đến 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng; không áp dụng hình phạt bổ sung. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ khối lượng pháo nổ hoàn lại sau giám định và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên. Khi nói lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Quá trình điều tra, truy tố, những người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong suốt quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, khối lượng pháo thu giữ ngày 16/12/2023. Phù hợp với kết luận giám định số: 12/KL-KTHS ngày 23/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh G và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Như M đã có hành vi vận chuyển trái phép 22,5 kg pháo nổ là mặt hàng Nhà nước cấm, bị bắt quả tang vào lúc 08 giờ 15 phút ngày 16/12/2023 tại đường T18 thôn T, xã Đ, huyện N, tỉnh K, đã phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự, vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện thấy rằng: Hành

vì của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước ở mức độ ít nghiêm trọng, mục đích vận chuyển pháo của bị cáo là để sử dụng trong dịp tết, khối lượng pháo nổ mà bị cáo vận chuyển là 22,5 kg giữa khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự (*bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*), nguyên nhân dẫn đến bị cáo phạm tội là do nhận thức, suy nghĩ còn đơn giản, chỉ nghĩ sử dụng pháo nổ là thú vui để phục vụ ý thích của bản thân mà quên đi pháo nổ là hàng hóa Nhà nước cấm. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp không có đồng phạm. Quá trình điều tra không xác định được người bán, Bị cáo là người trực tiếp vận chuyển nên tự chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình, do đó cần có hình phạt cần thiết để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự gì; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bố của bị cáo là ông Nguyễn Như T là Thương binh hiện đang hưởng chính sách người có công tại phường Q, thành phố T, tỉnh T, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Bị cáo nhất thời phạm tội, có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; Có nơi cư trú rõ ràng. Phạm tội liên quan đến lĩnh vực kinh tế, giá trị hàng hóa phạm pháp không lớn. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, khối lượng hàng hóa phạm pháp ở giữa khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo Điều 38 mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật Hình sự để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tích cực lao động chân chính và có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất của vụ án, nghề nghiệp và mức thu nhập của bị cáo, Hội đồng xét xử xét không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Vật chứng còn lại sau giám định: 10 (mười) hộp giấy kín, bên ngoài đều dán giấy màu in chữ nước ngoài và chữ (A8426 - SUCCESSFUL - 49 SHOTS), bên trong mỗi hộp đều có 49 (bốn mươi chín) vật hình trụ có dây nối liên kết với nhau có khối lượng là 16,1kg, được niêm phong trong 01 (một) bao xác rắn màu đỏ, có dán giấy niêm phong có chữ ký của của người tham gia niêm phong và có hình dấu tròn nội dung “CÔNG AN TỈNH G – PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ”; 01 (một) tấm bạt màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) thùng giấy các - tông màu xanh – xám, bên ngoài có nhiều chữ, ký tự và chữ “MIRINDA”, đã qua sử dụng; 01 (một) thùng giấy các - tông màu trắng – xanh, bên ngoài có nhiều chữ, ký tự và chữ “AQUAFINA”, đã qua sử dụng, xét đây là vật cấm lưu hành và vật chứng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về các tình tiết khác:

- Đối với người đàn ông lái xe công tơ nơ bán pháo cho bị cáo, bị cáo khai không quen biết, không rõ nhân thân lai lịch cụ thể của người này, việc mua bán pháo chỉ có bị cáo và người bán pháo cho bị cáo biết, không có người làm chứng hay chứng cứ nào khác. Cơ quan điều tra đã rà soát xác minh đối tượng nêu trên nhưng không có kết quả, Cơ quan điều tra tiếp tục rà soát xác minh khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

- Đối với anh Nguyễn Như S đã cho bị cáo mượn xe vào ngày 16/12/2023. Khi mượn bị cáo nói anh S là mượn xe để đi làm rẫy. Việc bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô của anh S để thực hiện hành vi phạm tội anh S hoàn toàn không biết, chiếc xe mô tô này là tài sản hợp pháp của anh S, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã xác định và trả lại cho anh S chiếc xe nêu trên là đúng quy định.

- Đối với chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO, màu xanh – đen, đã qua sử dụng, mặt lưng có nhiều vết nứt vỡ mà cơ quan điều tra thu giữ. Quá trình điều tra xác định, bị cáo không dùng chiếc điện thoại này để thực hiện hành vi phạm tội, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại nêu trên cho bị cáo là đúng quy định, nên không đề cập xem xét.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; Điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 136; Điều 106; Điều 331 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Như M phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Như M 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, với thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án, ngày 17/4/2024. Giao bị cáo Nguyễn Như M cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện N, tỉnh K, nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 2 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong trường hợp người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 10 (mười) hộp giấy kín, bên ngoài đều dán giấy màu in chữ nước ngoài và chữ (A8426 - SUCCESSFUL - 49 SHOTS), bên trong mỗi hộp đều có 49 (bốn mươi chín) vật hình trụ có dây nối liên kết với nhau có khối lượng là 16,1kg, được niêm phong trong 01 (một) bao xác rắn màu đỏ, có dán giấy niêm phong có chữ ký của của người tham gia niêm phong và có hình dấu tròn nội dung

“CÔNG AN TỈNH G – PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ”; 01 (một) tấm bạt màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) thùng giấy các - tông màu xanh – xám, bên ngoài có nhiều chữ, ký tự và chữ “MIRINDA”, đã qua sử dụng; 01 (một) thùng giấy các - tông màu trắng – xanh, bên ngoài có nhiều chữ, ký tự và chữ “AQUAFINA”, đã qua sử dụng.

Vật chứng nêu trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2024, giữa Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh K.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Như M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 17/4/2024. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- TAND tỉnh K;
- VKSND huyện, VKSND tỉnh;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- Công an huyện N;
- Phòng PV27 CA tỉnh K;
- Chi cục THADS huyện N;
- Sở tư pháp tỉnh K;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Bá Khen